



Phụ lục

PHỤ LỤC BỔ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH/BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THUỘC PHẠM VI TỔ CHỨC NÀNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1466/QĐ-BKHCN ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
Thủ tục hành chính cấp tỉnh			
1.	Thủ tục chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2.	Thủ tục điều chỉnh quyết định chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3.	Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
4.	Thủ tục chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
5.	Thủ tục điều chỉnh nội dung quyết định chứng nhận, cấp thẻ, cấp lại thẻ kiểm định viên đo lường	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
6.	Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
7.	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
8.	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

	quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn.		
9.	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
10.	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn độc lập.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
11.	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn độc lập.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
12.	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
13.	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
14.	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

	tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập, tổ chức chứng nhận và thẻ cho chuyên gia trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc.		
15.	Thủ tục cấp bổ sung thẻ chuyên gia tư vấn, thẻ chuyên gia đánh giá cho tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
16.	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
17.	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
18.	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
19.	Thủ tục cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo.	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
20.	Thủ tục cấp Thông báo tiếp nhận	Tiêu chuẩn đo	Ủy ban nhân

hồ sơ công bố bổ sung, điều chỉnh phạm vi đào tạo.	lượng chất lượng	dân cấp tỉnh
--	------------------	--------------

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
Thủ tục hành chính cấp Trung ương					
1.	2.000589	Thủ tục Chứng nhận chuẩn đo lường	Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia
2.	2.001226	Thủ tục điều chỉnh nội dung của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường	Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia
3.	1.002912	Thủ tục chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường	Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia
4.	1.002908	Thủ tục điều chỉnh nội dung quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường, cấp lại thẻ	Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia
5.	1.000333	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân (đối	- Thông tư số 06/2009/TT-BKHCN ngày 03/4/2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về điều	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia

		với các giải thưởng do cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã - hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, Hội, Hiệp hội ở Trung ương, Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố tổ chức).	kiện, thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.		- Bộ Khoa học và Công nghệ
6.	1.000098	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn.	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước - Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ

			Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.		
7.	1.000090	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của	Tiêu chuẩn đo lường	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường

		lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn.	Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước	chất lượng	Chất lượng Quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ
8.	1.000085	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn độc lập.	- Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ

			nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.		
9.	1.000072	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn độc lập.	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ
10.	1.000064	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận	- Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ

			dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.		
11.	1.000057	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận.	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ

			chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước		
12.	1.000050	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập, tổ chức chứng nhận và thể cho chuyên gia trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc.	- Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ

			quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.		
13.	1.002818	Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ
14.	1.002806	Thủ tục đăng ký lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.	- Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ

			nhà nước. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.		
15.	1.000879	Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc.	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ
16.	1.002794	Thủ tục đăng ký cấp bổ sung thẻ chuyên gia tư vấn, thẻ chuyên gia đánh giá cho tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận.	- Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia

			định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.		- Bộ Khoa học và Công nghệ
17.	1.000133	Thủ tục công bố đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản	Thông tư 36/2014/TT-BKHCN ngày 12/12/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định hoạt động đào tạo	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia

		phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp.	chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.		- Bộ Khoa học và Công nghệ
18.	1.000109	Thủ tục công bố bổ sung, điều chỉnh phạm vi đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp.	Thông tư 36/2014/TT-BKHCN ngày 12/12/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định hoạt động đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia - Bộ Khoa học và Công nghệ

		học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.		
--	--	---	--	--

PHẦN II: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1. Thủ tục chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2

Trình tự thực hiện	Bước 1: Tổ chức đề nghị chứng nhận chuẩn đo lường lập 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị chứng nhận chuẩn đo lường theo quy định gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm cấp quyết định chứng nhận chuẩn đo lường. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị những nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh. Sau thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi thông báo, nếu tổ chức đề nghị không bổ sung đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: - Đề nghị chứng nhận chuẩn đo lường (theo Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN); - Bản sao (có xác nhận sao y bản chính của tổ chức đề nghị) giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn thời hạn có giá trị của chuẩn công tác hoặc giấy chứng nhận kết quả thử nghiệm hoặc so sánh (Certificate of analysis) còn thời hạn có giá trị của chất chuẩn. Chuẩn công tác, chất chuẩn phải đáp ứng các yêu cầu tại văn bản kỹ thuật đo lường Việt Nam tương ứng, phải được hiệu chuẩn, thử nghiệm hoặc so sánh tại tổ chức hiệu chuẩn, thử nghiệm tại Việt Nam có lĩnh vực hoạt động phù hợp được chỉ định hoặc tại tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm ở nước ngoài có lĩnh vực hoạt động phù hợp được công nhận hoặc chỉ định;

	- Ảnh chụp của chuẩn đo lường bao gồm 01 (một) ảnh tổng thể và 01 (một) ảnh nhãn mác. Ảnh màu cỡ (15 x 20) cm, phải bảo đảm sắc nét, rõ ràng (đối với trường hợp lần đầu tiên đề nghị chứng nhận). * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định chứng nhận chuẩn đo lường
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	- Đề nghị chứng nhận chuẩn đo lường (Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCHN)
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	- Chuẩn công tác và chất chuẩn phải được hiệu chuẩn, thử nghiệm hoặc so sánh tại tổ chức hiệu chuẩn, thử nghiệm tại Việt Nam có lĩnh vực hoạt động phù hợp được chỉ định hoặc tại tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm ở nước ngoài có lĩnh vực hoạt động phù hợp được công nhận hoặc chỉ định. - Chuẩn công tác và chất chuẩn phải đáp ứng các yêu cầu tại văn bản kỹ thuật đo lường Việt Nam tương ứng. - Giấy chứng nhận hiệu chuẩn của chuẩn công tác hoặc giấy chứng nhận kết quả thử nghiệm hoặc so sánh (Certificate of analysis) của chất chuẩn phải còn thời hạn có giá trị.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Đo lường 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011; - Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường; - Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính

	phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành; - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ
--	--

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

..., ngày ... tháng ... năm 20...

**ĐỀ NGHỊ CHỨNG NHẬN CHUẨN ĐO LƯỜNG ĐỂ KIỂM ĐỊNH
PHƯƠNG TIỆN ĐO NHÓM 2**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...

1. Tổ chức đề nghị:..... (tên tổ chức).....
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Điện thoại:Fax: Email:.....
2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố chứng nhận các chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 sau đây:

TT	Tên chuẩn đo lường	Số sản xuất, năm sản xuất, hãng sản xuất, nước sản xuất	Kiểu, ký hiệu, đặc trưng kỹ thuật đo lường chính	Ghi chú

...(tên tổ chức)... cam kết các chuẩn đo lường thuộc Mục 2 trên là sở hữu của đơn vị, không thuê, không mượn và không tranh chấp với tổ chức, cá nhân khác. ...(tên tổ chức)... chịu trách nhiệm trước pháp luật với các nội dung đã khai trong đơn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT;...(đơn vị soạn thảo).

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

2. Thủ tục điều chỉnh quyết định chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2

Trình tự thực hiện	Bước 1: Tổ chức đề nghị điều chỉnh quyết định chứng nhận chuẩn đo lường lập 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm cấp quyết định chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị những nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh. Sau thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi thông báo, nếu tổ chức đề nghị không bổ sung đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: - Công văn đề nghị điều chỉnh; - Bản sao (có xác nhận sao y bản chính của tổ chức đề nghị) còn thời hạn có giá trị của chuẩn công tác hoặc giấy chứng nhận kết quả thử nghiệm hoặc so sánh (Certificate of analysis) còn thời hạn có giá trị của chất chuẩn (đối với trường hợp đề nghị điều chỉnh nội dung về tên của chuẩn đo lường; Số sản xuất, năm sản xuất, hãng sản xuất, nước sản xuất của chuẩn đo lường; Kiểu, ký hiệu, đặc trưng kỹ thuật đo lường chính của chuẩn đo lường). Chuẩn công tác, chất chuẩn phải đáp ứng các yêu cầu tại văn bản kỹ thuật đo lường Việt Nam tương ứng, phải được hiệu chuẩn, thử nghiệm hoặc so sánh tại tổ chức hiệu chuẩn, thử nghiệm tại Việt Nam có lĩnh vực hoạt động phù hợp được chỉ định hoặc tại tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm ở nước ngoài có lĩnh vực hoạt động phù hợp được công nhận hoặc chỉ định; - Ảnh chụp của chuẩn đo lường bao gồm một (01) ảnh tổng thể

	và một (01) ảnh nhãn mác; ảnh màu cỡ (15 x 20) cm, phải bảo đảm sắc nét, rõ ràng (đối với trường hợp đề nghị điều chỉnh nội dung về tên của chuẩn đo lường; Số sản xuất, năm sản xuất, hãng sản xuất, nước sản xuất của chuẩn đo lường; Kiểu, ký hiệu, đặc trưng kỹ thuật đo lường chính của chuẩn đo lường); - Tài liệu khác liên quan đến nội dung điều chỉnh. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 07 ngày làm việc.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định chứng nhận chuẩn đo lường
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Không
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	- Chuẩn công tác và chất chuẩn phải được hiệu chuẩn, thử nghiệm hoặc so sánh tại tổ chức hiệu chuẩn, thử nghiệm tại Việt Nam có lĩnh vực hoạt động phù hợp được chỉ định hoặc tại tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm ở nước ngoài có lĩnh vực hoạt động phù hợp được công nhận hoặc chỉ định. - Giấy chứng nhận hiệu chuẩn của chuẩn công tác hoặc giấy chứng nhận kết quả thử nghiệm hoặc so sánh (Certificate of analysis) của chất chuẩn còn thời hạn có giá trị.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Đo lường: 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011; - Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường; - Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;

	- Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành; - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ
--	---

3. Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường

Trình tự thực hiện	Bước 1: Tổ chức đề nghị hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường lập 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm ra quyết định hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị không tiếp tục sử dụng chuẩn đo lường đã được chứng nhận để thực hiện hoạt động kiểm định. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	03 (ba) ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Không
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Đo lường: 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011; - Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo

	lường; - Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành; - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ
--	---

4. Thủ tục chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường

Trình tự thực hiện	Bước 1: Tổ chức đề nghị chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường lập 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm cấp Quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị những nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh. Sau thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi thông báo, nếu tổ chức đề nghị không bổ sung đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: - Đề nghị chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường (theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN); - Bản sao (có xác nhận sao y bản chính của tổ chức đề nghị) giấy

	chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo về kiểm định do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (nay là Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia) tổ chức thực hiện tương ứng với lĩnh vực kiểm định; - Bản sao (có xác nhận sao y bản chính của tổ chức đề nghị) bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc tương đương trở lên của nhân viên kiểm định đối với trường hợp lần đầu tiên đề nghị chứng nhận, cấp thẻ; - 02 (hai) ảnh màu cỡ (2 x 3) cm, chụp trên nền trắng (đối với trường hợp lần đầu tiên đề nghị chứng nhận, cấp thẻ). * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 ngày (mười) làm việc.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	- Quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường; - Thẻ kiểm định viên đo lường.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Đề nghị chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường (theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN).
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	- Nhân viên kiểm định phải tốt nghiệp trung cấp hoặc tương đương trở lên. - Nhân viên kiểm định đã hoàn thành khóa đào tạo nghiệp vụ về kiểm định do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (nay là Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia) tổ chức thực hiện tương ứng với lĩnh vực kiểm định.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Đo lường: 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011; - Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra

	chuyên ngành; - Thông tư số 07/2025/TT-BKHHCN ngày 20/6/2025 quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ
--	---

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

..., ngày ... tháng năm 20....

ĐỀ NGHỊ CHỨNG NHẬN, CẤP THẺ KIỂM ĐỊNH VIÊN ĐO LƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố ...

1. Tổ chức đề nghị (tên tổ chức)

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại: Fax: Email: ...

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường cho các nhân viên kiểm định có tên sau đây:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Lĩnh vực hoạt động	Ghi chú

...(tên tổ chức)... cam kết các kiểm định viên đo lường có tên trên là thuộc đơn vị, chưa được chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên ở tổ chức, đơn vị khác. ...(tên tổ chức)... chịu trách nhiệm trước pháp luật với các nội dung đã khai trong đơn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT; ... (đơn vị soạn thảo).

NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

5. Thủ tục điều chỉnh nội dung quyết định chứng nhận, cấp thẻ, cấp lại thẻ kiểm định viên đo lường

Trình tự thực hiện	Bước 1: Tổ chức đề nghị điều chỉnh nội dung quyết định chứng nhận, cấp thẻ, cấp lại thẻ kiểm định viên đo lường lập 01 bộ hồ sơ đề nghị gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm cấp quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường; cấp lại thẻ kiểm định viên đo lường. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị những nội dung cần bổ sung, hoàn chỉnh. Sau thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi thông báo, nếu tổ chức đề nghị không bổ sung đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: - Trường hợp điều chỉnh nội dung trên quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đã cấp hoặc chứng nhận bổ sung lĩnh vực cho kiểm định viên: + Công văn đề nghị điều chỉnh; + Bản sao (có xác nhận sao y bản chính của tổ chức đề nghị) giấy chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo về kiểm định do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (nay là Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia) tổ chức thực hiện tương ứng với lĩnh vực được chỉ định; + Tài liệu khác liên quan đến nội dung điều chỉnh. - Trường hợp cấp lại thẻ: + Công văn đề nghị cấp lại thẻ;

	+ 02 (hai) ảnh màu cỡ (2 x 3) cm, chụp trên nền trắng. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ: 10 (mười) ngày.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	- Quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường; - Thẻ kiểm định viên đo lường.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Không
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Đo lường: 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011; - Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành; - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ

6. Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường

Trình tự thực hiện	Bước 1: Tổ chức đề nghị hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường lập 01 bộ hồ sơ đề nghị gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định hủy bỏ quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Không
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Đo lường: 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011; - Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu

	chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành; - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
--	--

7. Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân (đối với các giải thưởng do cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã - hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp, Hội, Hiệp hội ở Trung ương, Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố tổ chức)

Trình tự thực hiện	Bước 1: Tổ chức, cá nhân đăng ký để được xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa (sau đây gọi là đơn vị đăng ký xét thưởng) lập 01 (một) bộ hồ sơ theo quy định gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, nếu đáp ứng điều kiện quy định, đơn vị đăng ký xét thưởng được cấp Giấy xác nhận (theo Mẫu số 02 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN). Hiệu lực của Giấy xác nhận như sau: a) Đối với các giải thưởng được tổ chức xét tặng định kỳ hàng năm, Giấy xác nhận có hiệu lực không quá 03 (ba) năm; Trường hợp Giấy xác nhận hết hiệu lực, đơn vị muốn tiếp tục tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng, phải lập hồ sơ đăng ký gửi về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để được cấp lại Giấy xác nhận. b) Đối với các giải thưởng không tổ chức định kỳ, Giấy xác nhận có hiệu lực cho từng trường hợp tổ chức xét tặng. Trường hợp từ chối không cấp Giấy xác nhận, đơn vị đăng ký xét thưởng sẽ được thông báo lý do bằng văn bản.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: - Giấy đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá (theo Mẫu số 01 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN); - Văn bản, quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép tổ chức giải thưởng (nếu có); - Danh sách cán bộ, nhân viên tham gia tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng (tên, chức danh, trình độ, kinh nghiệm tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá, Quyết định tuyển dụng/Hợp đồng lao động); - Kế hoạch và thời gian xét tặng giải thưởng; - Quy chế xét thưởng; - Dự kiến danh sách thành viên Hội đồng xét thưởng (trình độ, chuyên môn); - Báo cáo về khả năng tài chính để bảo đảm tổ chức thành công hoạt động xét tặng giải thưởng, gồm các nội dung sau: dự kiến kinh phí chi cho toàn bộ hoạt động xét tặng giải thưởng, mức chi cho từng hoạt động và nguồn kinh phí sử dụng; - Mẫu hồ sơ mời đăng ký để được xét tặng giải thưởng. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	10 ngày.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức đăng ký: Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, Hội, Hiệp hội ở Trung ương, Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố có nhu cầu tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa (theo Mẫu số 02 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN).
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Giấy đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá (theo Mẫu số 01 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN).
Yêu cầu, điều kiện thực hiện	Điều kiện hoạt động đối với đơn vị tổ chức xét thưởng:

thủ tục hành chính (nếu có)	- Được thành lập theo quy định của pháp luật, có chức năng tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng, có trụ sở, con dấu và tài khoản độc lập. - Đối với cá nhân: phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có tài khoản độc lập. - Có đủ năng lực tài chính để bảo đảm tổ chức thành công hoạt động xét tặng giải thưởng. Trường hợp sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để tổ chức xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá, đơn vị tổ chức xét thưởng phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép tổ chức xét tặng giải thưởng bằng văn bản và việc sử dụng kinh phí cho hoạt động tổ chức xét tặng giải thưởng phải tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định về quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước. - Có đủ cán bộ, nhân viên có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm về tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá. - Hoạt động xét thưởng phải đáp ứng các nguyên tắc xét thưởng quy định tại khoản 3 Mục I của Thông tư số 06/2009/TT-BKHCN. - Đã xây dựng kế hoạch và xác định thời gian tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng. - Có Quy chế xét thưởng phù hợp đối với lĩnh vực xét thưởng, gồm các nội dung chính sau: + Tên của giải thưởng, mục đích xét thưởng; + Đối tượng xét thưởng; + Mức thưởng và hình thức tặng thưởng; + Điều kiện và nguyên tắc xét thưởng; + Tiêu chí xét thưởng; + Nhiệm vụ của Hội đồng xét thưởng; + Trình tự, thủ tục xét thưởng; + Nội dung đánh giá, căn cứ đánh giá, phương pháp đánh giá và kết quả đánh giá sự phù hợp của sản phẩm, hàng hoá với tiêu chí xét thưởng; + Quy định về chi phí đăng ký để được xét tặng giải thưởng. + Quy chế xét thưởng có thể được sửa đổi, bổ sung khi cần thiết. - Hội đồng xét thưởng bao gồm các chuyên gia có trình độ, năng lực về lĩnh vực xét thưởng.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá ngày 21/11/2007. - Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15/6/2022. - Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp.

	- Thông tư số 06/2009/TT-BKHCN ngày 03/4/2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về điều kiện, thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân. - Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
--	---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

GIẤY ĐĂNG KÝ
HOẠT ĐỘNG XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HOÁ

Kính gửi:

1. Tên tổ chức/cá nhân
2. Địa chỉ liên lạc:
Điện thoại: Fax: E-mail:
3. Hộ khẩu thường trú tại (đối với cá nhân):
4. Quyết định thành lập/Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động (đối với tổ chức): số....., Cơ quan cấp: cấp ngàytại.....
5. Hồ sơ kèm theo:

-

-

6. Sau khi nghiên cứu các điều kiện tổ chức hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá quy định tại Thông tư số: Thông tư số 06/2009/TT-BKHCN ngày 03 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về điều kiện, thủ tục xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá của tổ chức, cá nhân, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ,(tên tổ chức/cá nhân).... nhận thấy có đủ các điều kiện để tổ chức hoạt động xét tặng đối với giải thưởng sau:

- (tên giải thưởng)

- (thời gian xét tặng giải thưởng)

Đề nghị ...tên cơ quan cấp Giấy xác nhận... xem xét và cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá.

...(Tên tổ chức/cá nhân)... cam kết thực hiện đúng các quy định về hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hoá.

Đại diện Tổ chức/Cá nhân

Ký, ghi rõ họ tên, (đóng dấu nếu là tổ chức)

8. Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn

Trình tự thực hiện	Bước 1: Tổ chức đăng ký đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước (gọi tắt là tổ chức tư vấn) lập 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định: (1) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, tổ chức sẽ được thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ. (2) Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 mục này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn cho tổ chức tư vấn theo Mẫu số 08 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và cấp thẻ cho các chuyên gia tư vấn theo Mẫu số 09 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN nếu tổ chức, cá nhân đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận và thẻ chuyên gia có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp. (3) Đối với trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế, trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá để tổ chức đánh giá thực tế theo các nội dung sau: a) Sự tuân thủ quy định pháp luật của tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực tư vấn; b) Tính xác thực của các hồ sơ đăng ký; c) Hoạt động khác có liên quan tới lĩnh vực đăng ký. Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do tổ chức đăng ký cấp Giấy xác nhận bảo đảm. Căn cứ hồ sơ đăng ký và Biên bản đánh giá thực tế, cấp Giấy xác nhận và thẻ cho các chuyên gia tư vấn nếu tổ chức, cá nhân đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận và thẻ chuyên gia có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: a) Giấy đăng ký tham gia hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng thro tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước theo Mẫu số 03 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN; b) Bản sao chứng chỉ Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN; c) Danh sách chuyên gia tư vấn theo Mẫu số 04 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và các chứng chỉ, tài liệu liên quan sau đây đối với mỗi chuyên gia: - Bản sao Quyết định tuyển dụng hoặc Hợp đồng lao động và kèm theo bằng chứng chứng minh việc đóng bảo hiểm theo quy định của pháp luật; - Bản sao các bằng cấp, chứng chỉ theo quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 9 Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN; - Tóm tắt quá trình công tác, kinh nghiệm hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Mẫu số 05 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và bằng chứng chứng minh kinh nghiệm hoạt động tư vấn của chuyên gia; - 02 (hai) ảnh màu (cỡ 2x3 cm). Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia thì gửi kèm file ảnh cỡ 2x3 cm. d) Báo cáo quá trình hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng của tổ chức theo Mẫu số 06 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và bằng chứng chứng minh kinh nghiệm hoạt động tư vấn của tổ chức. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: 10 ngày. - Trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế, trong thời hạn 20 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức tư vấn.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, thẻ chuyên gia tư vấn HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	- Giấy đăng ký tham gia hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng (Mẫu số 03 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN); - Danh sách chuyên gia tư vấn (Mẫu số 04 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN); - Tóm tắt quá trình công tác, kinh nghiệm hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng (Mẫu số 05 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN); - Báo cáo quá trình hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng của tổ chức (Mẫu số 06 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN).
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	- Được thành lập theo quy định của pháp luật, có chức năng hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng; - Có chứng chỉ Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với phạm vi tư vấn, đang còn hiệu lực và được cấp bởi tổ chức chứng nhận đã đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định; - Có kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng (đã tư vấn cho ít nhất 10 tổ chức, doanh nghiệp xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng và được chứng nhận bởi tổ chức chứng nhận đã đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định); - Thường xuyên có ít nhất 05 chuyên gia tư vấn thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn) đáp ứng các yêu cầu quy định sau: + Đã tốt nghiệp đại học; + Có chứng chỉ đào tạo về quản lý hành chính nhà nước chương trình tương đương ngạch chuyên viên trở lên hoặc chương trình do Bộ Khoa học và Công nghệ quy định; Trường hợp đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành hành chính tại Học viện Hành chính Quốc gia được miễn yêu cầu này; + Có chứng chỉ đào tạo về tư vấn xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại Chương IV Thông tư 26/2014/TT-BKHCN; Trường hợp đã được cấp thẻ chuyên gia tư vấn theo quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BKHCN ngày 25/2/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động tư vấn, đánh giá và chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan hành chính nhà nước và Thông tư số 09/2011/TT-BKHCN ngày 30/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Thông tư số 01/2010/TT-BKHCN sẽ được xem xét miễn yêu cầu này;

	+ Có thâm niên công tác từ 03 năm trở lên (kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học) và có kinh nghiệm tư vấn xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng (đã tham gia tư vấn chính cho ít nhất 05 tổ chức, doanh nghiệp xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng và đã được chứng nhận nhận bởi tổ chức chứng nhận đã đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật. + Có đạo đức tốt, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Ngoại trừ chuyên gia tư vấn độc lập, cá nhân chỉ được xem xét, cấp thẻ chuyên gia tư vấn khi thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn) của 01 tổ chức tư vấn tương ứng.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước - Thông tư số 26/2014/TT-BKHHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2024/TT-BKHHCN ngày 08/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ

**THAM GIA HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN/ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG QUẢN LÝ
CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001
ĐỐI VỚI CƠ QUAN, TỔ CHỨC THUỘC HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

1. Tên tổ chức/cá nhân

2. Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Fax: E-mail:

3. Quyết định thành lập/Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động (đối với tổ chức) số:....., Cơ quan cấp: cấp ngàytại.....

4. Sau khi nghiên cứu các yêu cầu về hoạt động tư vấn/đánh giá quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ(tên tổ chức/cá nhân).... nhận thấy đáp ứng yêu cầu để hoạt động trong lĩnh vực ...(tư vấn/đánh giá)... Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

Đề nghị ...tên cơ quan cấp Giấy xác nhận... xem xét và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước và thẻ chuyên gia.

(Tên tổ chức/cá nhân)... cam kết thực hiện đúng các quy định về hoạt động tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

..., ngày ... tháng ... năm

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức)

ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN
TÊN TỔ CHỨC TƯ VẤN

Mẫu số 04
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CHUYÊN GIA TƯ VẤN CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001
ĐỐI VỚI CƠ QUAN, TỔ CHỨC THUỘC HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức danh	Trình độ	Quyết định tuyên dụng/Hợp đồng lao động	Chứng chỉ được cấp	
						HTQLCL	QLHCNN
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							
	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

(Tên tổ chức)... cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm về các khai báo nói trên.

....., ngày tháng năm
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÓM TẮT KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN
HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CỦA CHUYÊN GIA TƯ VẤN

1. Họ và tên:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại, Fax, E-mail:

2. Quá trình công tác:

TT	Thời gian	Nhiệm vụ chuyên môn	Đơn vị công tác

3. Kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng:

TT	Thời gian	Tổ chức, doanh nghiệp đã tư vấn	Địa chỉ liên hệ, ĐT, Fax, người đại diện	Kết quả tư vấn	Đơn vị chứng nhận

Thông tin khác:

.....

Tôi cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm về các khai báo nói trên.

....., ngày..... tháng năm.....

NGƯỜI KHAI

(ký, ghi rõ họ tên)

ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN
TÊN TỔ CHỨC TƯ VẤN

Mẫu số 06
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN
HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN
TCVN ISO 9001 CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN**

TT	Tên tổ chức, doanh nghiệp được tư vấn/đánh giá	Thuộc Bộ/ngành /tỉnh/thành phố	Địa chỉ liên hệ, ĐT, Fax, người đại diện	Thời gian tư vấn/đánh giá		Kết quả tư vấn/đánh giá	Đơn vị chứng nhận/tư vấn	Ghi chú
				Bắt đầu	Kết thúc			
1								
2								
3								
4								
5								
6								
7								
8								
9								
10								
	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

(Tên tổ chức)... cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm về các
khai báo nói trên.

... .., ngày tháng năm
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

9. Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn

Trình tự thực hiện	Bước 1: Trước khi hết hạn hiệu lực của Giấy xác nhận 02 tháng, tổ chức tư vấn có nhu cầu tiếp tục tham gia hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 vào hoạt động của cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước (gọi tắt là tổ chức tư vấn) lập 01 bộ hồ sơ gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định: (1) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, tổ chức sẽ được thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ. (2) Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 mục này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn cho tổ chức tư vấn theo Mẫu số 08 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và cấp thẻ cho các chuyên gia tư vấn theo Mẫu số 09 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN nếu tổ chức, cá nhân đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận và thẻ chuyên gia có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp. (3) Đối với trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế, trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá để tổ chức đánh giá thực tế theo các nội dung sau: a) Sự tuân thủ quy định pháp luật của tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực tư vấn; b) Tính xác thực của các hồ sơ đăng ký; c) Hoạt động khác có liên quan tới lĩnh vực đăng ký. Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do tổ chức đăng ký cấp Giấy xác nhận bảo đảm. Căn cứ hồ sơ đăng ký và Biên bản đánh giá thực tế, cấp Giấy xác nhận và thẻ cho các chuyên gia tư vấn nếu tổ chức, cá nhân đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận và thẻ chuyên gia có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

	- Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: a) Giấy đăng ký cấp lại Giấy xác nhận theo Mẫu số 07 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN; b) Bản báo cáo tình hình hoạt động tư vấn trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận; c) Bản sao chứng chỉ Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN; d) Danh sách chuyên gia tư vấn, kèm theo bản sao thẻ chuyên gia tư vấn đã được cấp, 02 (hai) ảnh màu (cỡ 2x3 cm) (trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia thì gửi kèm file ảnh cỡ 2x3 cm), bằng chứng chứng minh kinh nghiệm tư vấn đối với các chuyên gia đã được cấp thẻ và các chứng chỉ, tài liệu liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN đối với các chuyên gia chưa được cấp thẻ. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: 10 ngày. - Trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế: 20 ngày.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức tư vấn
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, thẻ chuyên gia tư vấn HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Giấy đăng ký cấp lại Giấy xác nhận theo Mẫu số 07 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	a) Duy trì Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với phạm vi tư vấn, đang còn hiệu lực và được cấp bởi tổ chức chứng nhận đã đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật. b) Đã thực hiện tư vấn cho ít nhất là 05 cơ quan, tổ chức, doanh

	nghiệp trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận. c) Thường xuyên có ít nhất 05 chuyên gia tư vấn thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn) đáp ứng các yêu cầu quy định sau: - Đối với các chuyên gia đã được cấp thẻ: Đã thực hiện tư vấn cho ít nhất là 03 cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong thời hạn hiệu lực của thẻ chuyên gia. - Đối với các chuyên gia chưa được cấp thẻ: + Đã tốt nghiệp đại học; + Có chứng chỉ đào tạo về quản lý hành chính nhà nước chương trình tương đương ngạch chuyên viên trở lên hoặc chương trình do Bộ Khoa học và Công nghệ quy định. Trường hợp đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành hành chính tại Học viện Hành chính Quốc gia được miễn yêu cầu này; + Có chứng chỉ đào tạo về tư vấn xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại Chương IV Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN. Trường hợp đã được cấp thẻ chuyên gia tư vấn theo quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BKHCN ngày 25/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động tư vấn, đánh giá và chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan hành chính nhà nước và Thông tư số 09/2011/TT-BKHCN ngày 30/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Thông tư số 01/2010/TT-BKHCN sẽ được xem xét miễn yêu cầu này; + Có thâm niên công tác từ 03 năm trở lên (kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học) và có kinh nghiệm tư vấn xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng (đã tham gia tư vấn chính cho ít nhất 05 tổ chức, doanh nghiệp xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng và đã được chứng nhận nhận bởi tổ chức chứng nhận đã đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định pháp luật. + Có đạo đức tốt, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Cá nhân chỉ được xem xét, cấp thẻ chuyên gia tư vấn khi thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn) của 01 tổ chức tư vấn tương ứng.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước - Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo

	Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2024/TT-BKHCHN ngày 08/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCHN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
--	--

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TƯ VẤN
HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO
9001 ĐỐI VỚI CƠ QUAN, TỔ CHỨC THUỘC HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

1. Tên tổ chức/cá nhân

2. Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Fax: E-mail:

3. Ngày/....../...., ... *tên tổ chức/cá nhân*.... đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước số/....

4. Sau khi nghiên cứu các yêu cầu cấp lại Giấy xác nhận theo quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, ...(*tên tổ chức/cá nhân*)... nhận thấy đáp ứng các yêu cầu để được cấp lại Giấy xác nhận.

Đề nghị ...*tên cơ quan cấp Giấy xác nhận*... xem xét và cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước và thẻ chuyên gia.

(*Tên tổ chức/cá nhân*)... cam kết thực hiện đúng các quy định về hoạt động tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

..., ngày ... tháng năm

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức)

10. Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn độc lập

Trình tự thực hiện	Bước 1: Cá nhân có nhu cầu tham gia hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước lập 01 bộ hồ sơ gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định: (1) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, tổ chức sẽ được thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ. (2) Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 mục này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn cho tổ chức tư vấn theo Mẫu số 08 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và cấp thẻ cho các chuyên gia tư vấn theo Mẫu số 09 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN nếu tổ chức, cá nhân đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận và thẻ chuyên gia có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp. (3) Đối với trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế, trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá để tổ chức đánh giá thực tế theo các nội dung sau: a) Sự tuân thủ quy định pháp luật của cá nhân trong lĩnh vực tư vấn; b) Tính xác thực của các hồ sơ đăng ký; c) Hoạt động khác có liên quan tới lĩnh vực đăng ký. Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do tổ chức đăng ký cấp Giấy xác nhận bảo đảm. Căn cứ hồ sơ đăng ký và Biên bản đánh giá thực tế, cấp Giấy xác nhận và thẻ cho chuyên gia tư vấn độc lập nếu cá nhân đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận và thẻ chuyên gia có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: a) Giấy đăng ký tham gia hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Mẫu số 03 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN; b) Bản sao các bằng cấp, chứng chỉ theo quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 9 Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN; c) Tóm tắt quá trình công tác, kinh nghiệm hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Mẫu số 05 phần B Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và bằng chứng chứng minh kinh nghiệm hoạt động tư vấn của chuyên gia; d) 02 (hai) ảnh màu (cỡ 2x3 cm). Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia thì gửi kèm file ảnh cỡ 2x3 cm; đ) Văn bản theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: 10 ngày. - Trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế: 20 ngày.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Các cá nhân có nhu cầu tham gia hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước và thẻ cho chuyên gia tư vấn độc lập
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	- Giấy đăng ký tham gia hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Mẫu số 03 phần B Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN. - Tóm tắt quá trình công tác, kinh nghiệm hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Mẫu số 05 phần B Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	- Chuyên gia tư vấn độc lập là chuyên gia tư vấn không thuộc bất kỳ tổ chức tư vấn hoặc tổ chức chứng nhận nào được thực hiện tư vấn xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng đối với cơ quan;

	- Đã tốt nghiệp đại học; - Có chứng chỉ đào tạo về quản lý hành chính nhà nước chương trình tương đương ngạch chuyên viên trở lên hoặc chương trình do Bộ Khoa học và Công nghệ quy định; Trường hợp đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành hành chính tại Học viện Hành chính Quốc gia được miễn yêu cầu này; - Có chứng chỉ đào tạo về tư vấn xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại Chương IV Thông tư 26/2014/TT-BKHCN; Trường hợp đã được cấp thẻ chuyên gia tư vấn theo quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BKHCN ngày 25/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động tư vấn, đánh giá và chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan hành chính nhà nước và Thông tư số 09/2011/TT-BKHCN ngày 30/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Thông tư số 01/2010/TT-BKHCN sẽ được xem xét miễn yêu cầu này; - Có thâm niên công tác từ 03 năm trở lên (kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học) và có kinh nghiệm tư vấn xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng (đã tham gia tư vấn chính cho ít nhất 05 tổ chức, doanh nghiệp xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng và đã được chứng nhận bởi tổ chức chứng nhận theo quy định của pháp luật - Có đạo đức tốt, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Đối với cán bộ, công chức đáp ứng các yêu cầu quy định tại Điều 9 Thông tư 26/2014/TT-BKHCN có nhu cầu đăng ký là chuyên gia tư vấn độc lập phải được sự đồng ý bằng văn bản của lãnh đạo cơ quan nơi công tác (trường hợp là lãnh đạo cơ quan, phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan chủ quản cấp trên) và phải thực hiện theo quy định chung của pháp luật về quản lý cán bộ, công chức, viên chức.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước - Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

	- Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
--	---

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ

**THAM GIA HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN/ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG QUẢN LÝ
CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001
ĐỐI VỚI CƠ QUAN, TỔ CHỨC THUỘC HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

1. Tên tổ chức/cá nhân
2. Địa chỉ liên lạc:
Điện thoại: Fax: E-mail:
3. Quyết định thành lập/Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động (đối với tổ chức) số:....., Cơ quan cấp: cấp ngàytại.....
4. Sau khi nghiên cứu các yêu cầu về hoạt động tư vấn/đánh giá quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ(tên tổ chức/cá nhân).... nhận thấy đáp ứng yêu cầu để hoạt động trong lĩnh vực ...(tư vấn/đánh giá)... Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

Đề nghị ...tên cơ quan cấp Giấy xác nhận... xem xét và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước và thẻ chuyên gia.

(Tên tổ chức/cá nhân)... cam kết thực hiện đúng các quy định về hoạt động tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

..., ngày ... tháng ... năm

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÓM TẮT KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN
HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CỦA CHUYÊN GIA TƯ VẤN

1. Họ và tên:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại, Fax, E-mail:

2. Quá trình công tác:

TT	Thời gian	Nhiệm vụ chuyên môn	Đơn vị công tác

3. Kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng:

TT	Thời gian	Tổ chức, doanh nghiệp đã tư vấn	Địa chỉ liên hệ, ĐT, Fax, người đại diện	Kết quả tư vấn	Đơn vị chứng nhận

Thông tin khác:

.....

Tôi cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm về các khai báo nói trên.

....., ngày..... tháng năm.....

NGƯỜI KHAI

(ký, ghi rõ họ tên)

11. Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho chuyên gia tư vấn độc lập

Trình tự thực hiện	Bước 1: Trước khi hết hạn hiệu lực của Giấy xác nhận 02 tháng nếu cá nhân có nhu cầu tiếp tục tham gia hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, cá nhân lập 01 bộ hồ sơ gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định: (1) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, tổ chức sẽ được thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ. (2) Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 mục này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn cho tổ chức tư vấn theo Mẫu số 08 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và cấp thẻ cho các chuyên gia tư vấn theo Mẫu số 09 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN nếu tổ chức, cá nhân đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận và thẻ chuyên gia có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp. (3) Đối với trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế, trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá để tổ chức đánh giá thực tế theo các nội dung sau: a) Sự tuân thủ quy định pháp luật của cá nhân trong lĩnh vực tư vấn; b) Tính xác thực của các hồ sơ đăng ký; c) Hoạt động khác có liên quan tới lĩnh vực đăng ký. Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do tổ chức đăng ký cấp Giấy xác nhận bảo đảm. Căn cứ hồ sơ đăng ký và Biên bản đánh giá thực tế, cấp Giấy xác nhận và thẻ cho chuyên gia tư vấn độc lập nếu cá nhân đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận và thẻ chuyên gia có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: a) Giấy đăng ký cấp lại Giấy xác nhận theo Mẫu số 07 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN; b) Bản báo cáo tình hình hoạt động tư vấn trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận và kèm theo bằng chứng chứng minh kinh nghiệm hoạt động tư vấn; c) 02 (hai) ảnh màu (cỡ 2x3 cm). Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia thì gửi kèm file ảnh cỡ 2x3 cm; d) Bản sao thẻ chuyên gia tư vấn đã được cấp. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: 10 ngày. - Trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế: 20 ngày.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Chuyên gia tư vấn độc lập đã được cấp Giấy xác nhận và có nhu cầu tiếp tục tham gia hoạt động tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước và thẻ cho chuyên gia tư vấn độc lập.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Giấy đăng ký cấp lại Giấy xác nhận theo Mẫu số 07 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	- Chuyên gia tư vấn độc lập là chuyên gia tư vấn không thuộc bất kỳ tổ chức tư vấn hoặc tổ chức chứng nhận nào được thực hiện tư vấn xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng đối với cơ quan; - Đã thực hiện tư vấn cho ít nhất là 03 cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong thời hạn hiệu lực của thẻ chuyên gia.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước - Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ

	trường Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
--	--

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TƯ VẤN
 HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO
 9001 ĐỐI VỚI CƠ QUAN, TỔ CHỨC THUỘC HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

1. Tên tổ chức/cá nhân

2. Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Fax: E-mail:

3. Ngày/....../....., ... *tên tổ chức/cá nhân*.... đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước số .../....

4. Sau khi nghiên cứu các yêu cầu cấp lại Giấy xác nhận theo quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, ...(*tên tổ chức/cá nhân*)... nhận thấy đáp ứng các yêu cầu để được cấp lại Giấy xác nhận.

Đề nghị ...*tên cơ quan cấp Giấy xác nhận*... xem xét và cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước và thẻ chuyên gia.

(*Tên tổ chức/cá nhân*)... cam kết thực hiện đúng các quy định về hoạt động tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

..., ngày ... tháng năm

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức)

12. Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận

Trình tự thực hiện	Bước 1: Tổ chức chứng nhận có nhu cầu tham gia hoạt động đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước (gọi tắt là tổ chức chứng nhận) lập 01 bộ hồ sơ gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định: (1) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, tổ chức sẽ được thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ. (2) Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 mục này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá cho tổ chức chứng nhận theo Mẫu số 08 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và cấp thẻ cho các chuyên gia tư vấn theo Mẫu số 09 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN nếu tổ chức, cá nhân đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận và thẻ chuyên gia có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp. (3) Đối với trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế, trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá để tổ chức đánh giá thực tế theo các nội dung sau: a) Sự tuân thủ quy định pháp luật của tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực đánh giá chứng nhận; b) Tính xác thực của các hồ sơ đăng ký; c) Hoạt động khác có liên quan tới lĩnh vực đăng ký. Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do tổ chức đăng ký cấp Giấy xác nhận bảo đảm. Căn cứ hồ sơ đăng ký và Biên bản đánh giá thực tế, cấp Giấy xác nhận và thẻ cho các chuyên gia đánh giá nếu tổ chức, cá nhân đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận và thẻ chuyên gia có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

	- Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: a) Giấy đăng ký tham gia hoạt động đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Mẫu số 03 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN; b) Bản sao giấy chứng nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN; c) Danh sách chuyên gia đánh giá theo Mẫu số 04 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và các chứng chỉ, tài liệu liên quan sau đây đối với mỗi chuyên gia: - Bản sao Quyết định tuyển dụng hoặc Hợp đồng lao động và kèm theo bằng chứng chứng minh việc đóng bảo hiểm theo quy định của pháp luật; - Bản sao các bằng cấp, chứng chỉ theo quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 12 Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN; - Tóm tắt quá trình công tác, kinh nghiệm hoạt động đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Mẫu số 05 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và bằng chứng chứng minh kinh nghiệm hoạt động đánh giá của chuyên gia; - 02 (hai) ảnh màu (cỡ 2x3 cm). Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia thì gửi kèm file ảnh cỡ 2x3 cm; d) Báo cáo quá trình hoạt động đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng của tổ chức theo Mẫu số 06 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và bằng chứng chứng minh kinh nghiệm hoạt động đánh giá của tổ chức. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: 10 ngày. - Trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế: 20 ngày.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức chứng nhận.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận và thẻ chuyên gia đánh giá.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	- Giấy đăng ký tham gia hoạt động đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Mẫu số 03 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN; - Danh sách chuyên gia đánh giá Mẫu số 04 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN; - Tóm tắt quá trình công tác, kinh nghiệm hoạt động đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Mẫu số 05 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và bằng chứng chứng minh kinh nghiệm hoạt động đánh giá của chuyên gia; - Báo cáo quá trình hoạt động đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng của tổ chức theo Mẫu số 06 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và bằng chứng chứng minh kinh nghiệm hoạt động đánh giá của tổ chức.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	- Được thành lập theo quy định của pháp luật, có chức năng hoạt động trong lĩnh vực chứng nhận; - Đã đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật. - Có kinh nghiệm trong lĩnh vực đánh giá chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng (đã thực hiện đánh giá chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng cho ít nhất 20 tổ chức, doanh nghiệp); - Thường xuyên có ít nhất 05 chuyên gia đánh giá thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn) đáp ứng các yêu cầu quy định sau: + Đã tốt nghiệp đại học; + Có chứng chỉ đào tạo về quản lý hành chính nhà nước chương trình tương đương ngạch chuyên viên trở lên hoặc chương trình do Bộ Khoa học và Công nghệ quy định; - Trường hợp đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành hành chính tại Học viện Hành chính Quốc gia được miễn yêu cầu này; + Có chứng chỉ đào tạo về đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại Chương IV Thông tư 26/2014/TT-BKHCN; - Trường hợp đã được cấp thẻ chuyên gia đánh giá theo quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BKHCN và Thông tư số 09/2011/TT-BKHCN sẽ được xem xét miễn yêu cầu này; + Có thâm niên công tác từ 05 năm trở lên (kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học) và có kinh nghiệm đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng (đã thực hiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng với tư cách là trưởng đoàn đánh giá cho ít nhất 10 tổ chức, doanh nghiệp); + Có đạo đức tốt, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Cá nhân chỉ được xem xét, cấp thẻ chuyên gia đánh giá khi thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng không

	xác định thời hạn) của tổ chức chứng nhận tương ứng.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước - Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ

**THAM GIA HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN/ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG QUẢN LÝ
CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001
ĐỐI VỚI CƠ QUAN, TỔ CHỨC THUỘC HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

1. Tên tổ chức/cá nhân

2. Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Fax: E-mail:

3. Quyết định thành lập/Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động (đối với tổ chức) số:....., Cơ quan cấp: cấp ngàytại.....

4. Sau khi nghiên cứu các yêu cầu về hoạt động tư vấn/đánh giá quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ(tên tổ chức/cá nhân).... nhận thấy đáp ứng yêu cầu để hoạt động trong lĩnh vực ...(tư vấn/đánh giá)... Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

Đề nghị ...tên cơ quan cấp Giấy xác nhận... xem xét và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước và thẻ chuyên gia.

(Tên tổ chức/cá nhân)... cam kết thực hiện đúng các quy định về hoạt động tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

..., ngày ... tháng ... năm

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức)

ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN
TÊN TỔ CHỨC TƯ VẤN

Mẫu số 04
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CHUYÊN GIA TƯ VẤN CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001
ĐỐI VỚI CƠ QUAN, TỔ CHỨC THUỘC HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức danh	Trình độ	Quyết định tuyển dụng/Hợp đồng lao động	Chứng chỉ được cấp	
						HTQLCL	QLHCNN
11							
12							
13							
14							
15							
16							
17							
18							
19							
20							
	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

(Tên tổ chức)... cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm về các khai báo nói trên.

....., ngày tháng năm
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TÓM TẮT KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN
HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CỦA CHUYÊN GIA TƯ VẤN

1. Họ và tên:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại, Fax, E-mail:

2. Quá trình công tác:

TT	Thời gian	Nhiệm vụ chuyên môn	Đơn vị công tác

3. Kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng:

TT	Thời gian	Tổ chức, doanh nghiệp đã tư vấn	Địa chỉ liên hệ, ĐT, Fax, người đại diện	Kết quả tư vấn	Đơn vị chứng nhận

Thông tin khác:

.....

Tôi cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm về các khai báo nói trên.

....., ngày..... tháng năm.....

NGƯỜI KHAI

(ký, ghi rõ họ tên)

ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN
TÊN TỔ CHỨC TƯ VẤN

Mẫu số 06
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN
HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN
TCVN ISO 9001 CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN**

TT	Tên tổ chức, doanh nghiệp được tư vấn/đánh giá	Thuộc Bộ/ngành /tỉnh/thành phố	Địa chỉ liên hệ, ĐT, Fax, người đại diện	Thời gian tư vấn/đánh giá		Kết quả tư vấn/đánh giá	Đơn vị chứng nhận/tư vấn	Ghi chú
				Bắt đầu	Kết thúc			
11								
12								
13								
14								
15								
16								
17								
18								
19								
20								
	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

(Tên tổ chức)... cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm về các
khai báo nói trên.

....., ngày tháng năm
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

13. Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận

Trình tự thực hiện	Bước 1: Trước khi hết hạn hiệu lực của Giấy xác nhận 02 tháng, nếu tổ chức chứng nhận có nhu cầu tiếp tục tham gia hoạt động đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước (gọi tắt là tổ chức chứng nhận) lập 01 bộ hồ sơ đề nghị gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định: (1) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, tổ chức sẽ được thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ. (2) Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 mục này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá cho tổ chức chứng nhận theo Mẫu số 08 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và cấp thẻ cho các chuyên gia tư vấn theo Mẫu số 09 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN nếu tổ chức, cá nhân đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận và thẻ chuyên gia có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp. (3) Đối với trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế, trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá để tổ chức đánh giá thực tế theo các nội dung sau: a) Sự tuân thủ quy định pháp luật của tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực đánh giá chứng nhận; b) Tính xác thực của các hồ sơ đăng ký; c) Hoạt động khác có liên quan tới lĩnh vực đăng ký. Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do tổ chức đăng ký cấp Giấy xác nhận bảo đảm. Căn cứ hồ sơ đăng ký và Biên bản đánh giá thực tế, cấp Giấy xác nhận và thẻ cho các chuyên gia đánh giá nếu tổ chức, cá nhân đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận và thẻ chuyên gia có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính;

	- Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: a) Giấy đăng ký cấp lại Giấy xác nhận theo Mẫu số 07 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN; b) Bản báo cáo tình hình hoạt động đánh giá của tổ chức, hoạt động duy trì, nâng cao năng lực đánh giá trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận và kèm theo bằng chứng chứng minh kinh nghiệm hoạt động đánh giá; c) Danh sách chuyên gia đánh giá, kèm theo bản sao thẻ chuyên gia đánh giá đã được cấp, 02 (hai) ảnh màu (cỡ 2x3 cm) (trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia thì gửi kèm file ảnh cỡ 2x3 cm), bằng chứng chứng minh kinh nghiệm đánh giá đối với các chuyên gia đã được cấp thẻ và các chứng chỉ, tài liệu liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 15 Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN đối với các chuyên gia chưa được cấp thẻ. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: 10 ngày. - Trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế: 20 ngày.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức chứng nhận.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy xác nhận đủ điều kiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức chứng nhận và thẻ chuyên gia đánh giá.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Giấy đăng ký cấp lại Giấy xác nhận theo Mẫu số 07 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	a) Duy trì năng lực đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN. b) Đã thực hiện đánh giá cho ít nhất là 10 cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận. c) Tổ chức chứng nhận thường xuyên có ít nhất 05 chuyên gia

	đánh giá thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn) đáp ứng các yêu cầu quy định sau: - Đối với các chuyên gia đã được cấp thẻ: Đã thực hiện đánh giá cho ít nhất là 05 cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong thời hạn hiệu lực của thẻ chuyên gia. - Đối với các chuyên gia chưa được cấp thẻ: + Đã tốt nghiệp đại học; + Có chứng chỉ đào tạo về quản lý hành chính nhà nước chương trình tương đương ngạch chuyên viên trở lên hoặc chương trình do Bộ Khoa học và Công nghệ quy định; Trường hợp đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành hành chính tại Học viện Hành chính Quốc gia được miễn yêu cầu này; + Có chứng chỉ đào tạo về đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại Chương IV Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN; Trường hợp đã được cấp thẻ chuyên gia đánh giá theo quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BKHCN và Thông tư số 09/2011/TT-BKHCN sẽ được xem xét miễn yêu cầu này; + Có thâm niên công tác từ 05 năm trở lên (kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học) và có kinh nghiệm đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng (đã thực hiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng với tư cách là trưởng đoàn đánh giá cho ít nhất 10 tổ chức, doanh nghiệp); + Có đạo đức tốt, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Cá nhân chỉ được xem xét, cấp thẻ chuyên gia đánh giá khi thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn) của tổ chức chứng nhận tương ứng.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước - Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia.

	- Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
--	---

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TƯ VẤN
HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO
9001 ĐỐI VỚI CƠ QUAN, TỔ CHỨC THUỘC HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

1. Tên tổ chức/cá nhân
2. Địa chỉ liên lạc:
Điện thoại: Fax: E-mail:
3. Ngày/....../....., ... *tên tổ chức/cá nhân*.... đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước số .../....

4. Sau khi nghiên cứu các yêu cầu cấp lại Giấy xác nhận theo quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, ...(*tên tổ chức/cá nhân*)... nhận thấy đáp ứng các yêu cầu để được cấp lại Giấy xác nhận.

Đề nghị ...*tên cơ quan cấp Giấy xác nhận*... xem xét và cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước và thẻ chuyên gia.

(*Tên tổ chức/cá nhân*)... cam kết thực hiện đúng các quy định về hoạt động tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

..., ngày ... tháng năm
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức)

14. Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập, tổ chức chứng nhận và thẻ cho chuyên gia trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc

Trình tự thực hiện	Bước 1: Trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận, tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập, tổ chức chứng nhận có nhu cầu đăng ký cấp lại Giấy xác nhận và thẻ chuyên gia do bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc, lập 01 bộ hồ sơ đăng ký theo quy định gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định: Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm cấp lại Giấy xác nhận, thẻ chuyên gia nếu tổ chức, chuyên gia đáp ứng yêu cầu với thời hạn hiệu lực theo Giấy xác nhận đã được cấp; trường hợp không đáp ứng yêu cầu, tổ chức, cá nhân được thông báo lý do bằng văn bản.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: a) Công văn đề nghị cấp lại, trong đó nêu rõ lý do đề nghị cấp lại; b) Bản sao Giấy xác nhận đã được cấp (nếu có); c) Danh sách chuyên gia và kèm theo bản sao thẻ chuyên gia đã được cấp (nếu có), 02 (hai) ảnh màu (cỡ 2x3 cm). Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia thì gửi kèm file ảnh cỡ 2x3 cm. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập, tổ chức chứng nhận.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước cho tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập, tổ chức chứng nhận và thẻ cho chuyên gia trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Không
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận, tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập, tổ chức chứng nhận có nhu cầu đăng ký cấp lại Giấy xác nhận và thẻ chuyên gia do bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước - Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

15. Thủ tục cấp bổ sung thẻ chuyên gia tư vấn, thẻ chuyên gia đánh giá cho tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận

Trình tự thực hiện	Bước 1: Trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận, tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận có nhu cầu đăng ký cấp bổ sung thẻ cho các chuyên gia tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, lập 01 bộ hồ sơ gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định: - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ hoặc chưa đầy đủ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo cho tổ chức đăng ký về lý do từ chối xử lý hồ sơ hoặc những nội dung cần sửa đổi, bổ sung. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, cấp thẻ cho các chuyên gia đáp ứng yêu cầu với thời hạn hiệu lực theo Giấy xác nhận của tổ chức tư vấn, chứng nhận tương ứng; trường hợp không đáp ứng yêu cầu, tổ chức được thông báo lý do bằng văn bản.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: a) Giấy đăng ký cấp bổ sung thẻ chuyên gia theo Mẫu số 10 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN; b) Danh sách chuyên gia đề nghị cấp thẻ kèm theo các chứng chỉ và tài liệu liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN đối với chuyên gia tư vấn hoặc khoản 4 Điều 15 Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN đối với chuyên gia đánh giá. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: 10 ngày.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Thẻ chuyên gia tư vấn, thẻ chuyên gia đánh giá của tổ chức tư vấn, tổ chức chứng nhận.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Giấy đăng ký cấp bổ sung thẻ chuyên gia theo Mẫu số 10 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận, tổ chức tư vấn và tổ chức chứng nhận thực hiện đăng ký cấp bổ sung thẻ chuyên gia tư vấn, thẻ chuyên gia đánh giá, cụ thể: a) Đối với tổ chức tư vấn: chuyên gia tư vấn thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn) đáp ứng các yêu cầu quy định sau: - Đã tốt nghiệp đại học; - Có chứng chỉ đào tạo về quản lý hành chính nhà nước chương trình tương đương ngạch chuyên viên trở lên hoặc chương trình do Bộ Khoa học và Công nghệ quy định; Trường hợp đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành hành chính tại Học viện Hành chính Quốc gia được miễn yêu cầu này; - Có chứng chỉ đào tạo về tư vấn xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại Chương IV Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN; Trường hợp đã được cấp thẻ chuyên gia tư vấn theo quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BKHCN ngày 25/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động tư vấn, đánh giá và chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với cơ quan hành chính nhà nước (sau đây gọi tắt là Thông tư số 01/2010/TT-BKHCN) và Thông tư số 09/2011/TT-BKHCN ngày 30/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Thông tư số 01/2010/TT-BKHCN (sau đây gọi tắt là Thông tư số 09/2011/TT-BKHCN) sẽ được xem xét miễn yêu cầu này; - Có thâm niên công tác từ 03 năm trở lên (kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học) và có kinh nghiệm tư vấn xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng (đã tham gia tư vấn chính cho ít nhất 05 tổ chức, doanh nghiệp xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng và đã

	được chứng nhận bởi tổ chức chứng nhận đã đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định; - Có đạo đức tốt, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Cá nhân chỉ được xem xét, cấp thẻ chuyên gia tư vấn khi thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn) của 01 tổ chức tư vấn tương ứng. b) Đối với tổ chức chứng nhận: chuyên gia đánh giá thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn) đáp ứng các yêu cầu quy định sau: - Đã tốt nghiệp đại học; - Có chứng chỉ đào tạo về quản lý hành chính nhà nước chương trình tương đương ngạch chuyên viên trở lên hoặc chương trình do Bộ Khoa học và Công nghệ quy định; Trường hợp đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành hành chính tại Học viện Hành chính Quốc gia được miễn yêu cầu này; - Có chứng chỉ đào tạo về đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định tại Chương IV Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN; Trường hợp đã được cấp thẻ chuyên gia đánh giá theo quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BKHCN và Thông tư số 09/2011/TT-BKHCN sẽ được xem xét miễn yêu cầu này; - Có thâm niên công tác từ 05 năm trở lên (kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học) và có kinh nghiệm đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng (đã thực hiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng với tư cách là trưởng đoàn đánh giá cho ít nhất 10 tổ chức, doanh nghiệp); - Có đạo đức tốt, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Cá nhân chỉ được xem xét, cấp thẻ chuyên gia đánh giá khi thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng không xác định thời hạn) của tổ chức chứng nhận tương ứng.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước - Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm

	quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCHN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
--	--

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ
CẤP THẺ BỔ SUNG CHO CÁC CHUYÊN GIA TƯ VẤN/ĐÁNH GIÁ**

Kính gửi:

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Fax: E-mail:

3. Ngày .../.../..., ...*tên tổ chức*... đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước số .../...

4. Sau khi nghiên cứu các yêu cầu đối với chuyên gia tư vấn/đánh giá theo quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, ...(*tên tổ chức*)... nhận thấy đáp ứng các yêu cầu để được cấp bổ sung thẻ cho các chuyên gia trong hồ sơ kèm theo. Đề nghị ...*tên cơ quan cấp Giấy xác nhận*... xem xét và cấp bổ sung thẻ cho các chuyên gia này.

(*Tên tổ chức*)... cam kết thực hiện đúng các quy định về hoạt động tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

..., ngày ... tháng ... năm

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu

16. Thủ tục cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước

Trình tự thực hiện	Bước 1: Cơ sở đào tạo có nhu cầu đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng cho chuyên gia tư vấn, đánh giá (gọi tắt là tổ chức) lập 01 bộ hồ sơ theo quy định gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định: a) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, cơ sở đăng ký sẽ được thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ. b) Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo theo Mẫu số 14 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN nếu cơ sở đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp. c) Đối với trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế, trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá để tổ chức đánh giá thực tế theo các nội dung sau: - Sự tuân thủ quy định pháp luật của cơ sở đào tạo trong lĩnh vực đào tạo; - Tính xác thực của hồ sơ đăng ký; - Hoạt động khác có liên quan tới lĩnh vực đăng ký. Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do cơ sở đào tạo đăng ký cấp Giấy xác nhận bảo đảm. Căn cứ hồ sơ đăng ký và Biên bản đánh giá thực tế, cấp Giấy xác nhận nếu cơ sở đào tạo đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp. d) Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, trong thời hạn quy định tại các điểm b, c khoản này, cơ sở đào tạo được thông báo lý do bằng văn bản.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: a) Giấy đăng ký tham gia hoạt động đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng cho chuyên gia tư vấn, đánh giá theo

	Mẫu số 11 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN; b) Bản sao Quyết định thành lập hoặc bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy đăng ký hoạt động; c) Các tài liệu chứng minh việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với phạm vi đào tạo; d) Kế hoạch đào tạo và 01 (một) bộ giáo trình đào tạo được biên soạn phù hợp với quy định tại Điều 29 hoặc Điều 30 Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN, đã được Người đứng đầu cơ sở đào tạo phê duyệt; đ) Danh sách đội ngũ giảng viên theo Mẫu số 12 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và kèm theo các tài liệu sau: bản sao các bằng cấp, chứng chỉ theo quy định tại các điểm a và b khoản 4 Điều 24 Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN; lý lịch của giảng viên theo Mẫu số 13 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN và bằng chứng chứng minh kinh nghiệm hoạt động tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: 10 ngày. - Trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế: 20 ngày
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cơ sở đào tạo.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	- Giấy đăng ký tham gia hoạt động đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng cho chuyên gia tư vấn, đánh giá theo Mẫu số 11 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN. - Danh sách đội ngũ giảng viên theo Mẫu số 12 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN. - Lý lịch của giảng viên theo Mẫu số 13 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Cơ sở đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng cho chuyên gia tư vấn, chuyên gia đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước phải đáp ứng các yêu cầu sau: - Được thành lập theo quy định của pháp luật, có chức năng đào tạo; - Có kế hoạch đào tạo; giáo trình đào tạo đã được Người đứng đầu cơ sở đào tạo phê duyệt và phù hợp với quy định tại Điều 29 và Điều 30 Thông tư 26/2014/TT-BKHCN; - Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với phạm vi đào tạo; - Có đủ số lượng giảng viên theo kế hoạch đào tạo đã được phê duyệt, đáp ứng các yêu cầu sau: + Đã tốt nghiệp đại học; + Có chứng chỉ đào tạo về quản lý hành chính nhà nước chương trình tương đương ngạch chuyên viên trở lên hoặc chương trình do Bộ Khoa học và Công nghệ quy định. Giảng viên đã tốt nghiệp đại học chuyên ngành hành chính tại Học viện Hành chính Quốc gia được miễn yêu cầu này; + Có đạo đức tốt, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; + Ngoài các yêu cầu trên, giảng viên đào tạo về tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng phải có thâm niên công tác từ 05 năm trở lên (kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học) và có kinh nghiệm tư vấn xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng (đã tham gia tư vấn chính cho ít nhất 10 cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng và đã được chứng nhận, công bố); giảng viên đào tạo về đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng phải có thâm niên công tác từ 07 năm trở lên và có kinh nghiệm đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng (đã thực hiện đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng với tư cách là trưởng đoàn đánh giá cho ít nhất 20 cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp).
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước - Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến

	Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
--	--

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ THAM GIA HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO VỀ TƯ VẤN/ĐÁNH GIÁ
HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA
TCVN ISO 9001 CHO CHUYÊN GIA TƯ VẤN/ ĐÁNH GIÁ**

Kính gửi:

1. Tên cơ sở đào tạo:

2. Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Fax: E-mail:

3. Quyết định thành lập số:.....

Cơ quan cấp:cấp ngày tại.....

4. Sau khi nghiên cứu các yêu cầu đối với cơ sở đào tạo quy định tại Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ, ... *tên cơ sở đào tạo*... nhận thấy đáp ứng các yêu cầu để hoạt động trong lĩnh vực đào tạo về tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn/đánh giá thực hiện tư vấn/đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

Đề nghị ...*tên cơ quan cấp Giấy xác nhận*... xem xét và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn/đánh giá hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn/đánh giá.

... *tên cơ sở đào tạo*... cam kết thực hiện đúng các quy định về hoạt động đào tạo về tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn/đánh giá.

..., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ ĐÀO TẠO

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu

Mẫu số 12

ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN
TÊN CƠ SỞ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN

STT	Họ và tên	Năm sinh	Đơn vị công tác	Chức vụ, học hàm, học vị	Trình độ (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)	Kinh nghiệm nghề nghiệp (ghi rõ số năm công tác)	Địa chỉ liên hệ	Giảng các chuyên đề
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1								
2								
3								
4								
5								

(Tên cơ sở đào tạo)..... cam đoan các thông tin trên là đúng và chịu trách nhiệm về các khai báo nói trên.

...., ngày ... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐỪNG ĐẦU CƠ SỞ ĐÀO TẠO
Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu

LÝ LỊCH CỦA GIẢNG VIÊN

1. Họ và tên:

Địa chỉ:

Đơn vị công tác:

Chức vụ:

Điện thoại liên hệ:

Cơ quan:

E-mail:

2. Quá trình công tác:

TT	Thời gian	Nhiệm vụ chuyên môn	Đơn vị công tác

3. Kinh nghiệm giảng dạy:

3.1. Những khoá đào tạo tham gia giảng dạy (nếu có):

TT	Tên khoá đào tạo	Thời gian	Nội dung tham gia giảng dạy

3.2. Những khoá đào tạo về kỹ năng sư phạm đã tham dự (nếu có):

TT	Tên khoá đào tạo	Thời gian	Đơn vị tổ chức

4. Kinh nghiệm trong lĩnh vực tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng:

TT	Thời gian	Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đã tư vấn/đánh giá	Địa chỉ liên hệ, ĐT, Fax, người đại diện	Kết quả tư vấn/đánh giá	Đơn vị chứng nhận/tư vấn

Thông tin khác:

.....

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU
CƠ SỞ ĐÀO TẠO**

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu

..., ngày ... tháng ... năm
NGƯỜI KHAI LÝ LỊCH
Ký, ghi rõ họ tên

17. Thủ tục đăng ký cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước

Trình tự thực hiện	Bước 1: Trước khi hết hạn hiệu lực của Giấy xác nhận 02 tháng, nếu có nhu cầu tiếp tục đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng cho chuyên gia tư vấn, đánh giá, cơ sở đào tạo có nhu cầu đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng cho chuyên gia tư vấn, đánh giá (gọi tắt là tổ chức) lập 01 bộ hồ sơ theo quy định gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định: a) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, cơ sở đăng ký sẽ được thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ. b) Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo theo Mẫu số 14 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN nếu cơ sở đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp. c) Đối với trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế, trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, cử chuyên gia hoặc thành lập đoàn đánh giá để tổ chức đánh giá thực tế theo các nội dung sau: - Sự tuân thủ quy định pháp luật của cơ sở đào tạo trong lĩnh vực đào tạo; - Tính xác thực của hồ sơ đăng ký; - Hoạt động khác có liên quan tới lĩnh vực đăng ký. Chi phí phục vụ hoạt động đánh giá của chuyên gia hoặc đoàn đánh giá do cơ sở đào tạo đăng ký cấp Giấy xác nhận bảo đảm. Căn cứ hồ sơ đăng ký và Biên bản đánh giá thực tế, cấp lại Giấy xác nhận nếu cơ sở đào tạo đáp ứng yêu cầu. Giấy xác nhận có hiệu lực 03 (ba) năm kể từ ngày cấp. d) Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, trong thời hạn quy định tại các điểm b, c khoản này, cơ sở đào tạo được thông báo lý do bằng văn bản.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: a) Giấy đăng ký cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện thực hiện hoạt động đào tạo theo Mẫu số 15 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN; b) Bản báo cáo tình hình hoạt động đào tạo trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận; c) Các tài liệu chứng minh việc áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với phạm vi đào tạo. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: 10 ngày. - Trường hợp cần thiết phải đánh giá thực tế: 20 ngày.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cơ sở đào tạo.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy xác nhận cơ sở đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Giấy đăng ký cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện thực hiện hoạt động đào tạo theo Mẫu số 15 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	- Cơ sở đào tạo đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng cho chuyên gia tư vấn, chuyên gia đánh giá thực hiện tư vấn, đánh giá tại cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Duy trì việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với phạm vi đào tạo.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước - Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của

	các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
--	---

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐĂNG KÝ CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐÀO TẠO
VỀ TƯ VẤN/ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO
TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001 CHO CHUYÊN GIA TƯ VẤN/ĐÁNH GIÁ**

Kính gửi:

1. Tên cơ sở đào tạo:

2. Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại: Fax: E-mail:

3. Ngày/....../....., ...*tên cơ sở đào tạo*... đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn/đánh giá số/.....

Trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận, ... *tên cơ sở đào tạo*.... đã thực hiện theo đúng các quy định về hoạt động đào tạo về tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn/đánh giá.

... *Tên cơ sở đào tạo*.... gửi kèm theo bản báo cáo tình hình hoạt động đào tạo trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận, đề nghị ...*tên cơ quan cấp Giấy xác nhận*... xem xét và cấp lại Giấy xác nhận.

..... *Tên cơ sở đào tạo*... cam kết thực hiện theo đúng các quy định về hoạt động đào tạo về tư vấn/đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn/ đánh giá.

....., ngày ... tháng năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ ĐÀO TẠO

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu

18. Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc

Trình tự thực hiện	Bước 1: Trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận, cơ sở đào tạo (gọi tắt là tổ chức) có nhu cầu đăng ký cấp lại Giấy xác nhận do bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc, cơ sở đào tạo lập 01 bộ hồ sơ theo quy định gửi đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định: Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm cấp lại Giấy xác nhận nếu cơ sở đào tạo đáp ứng yêu cầu với thời hạn hiệu lực theo Giấy xác nhận đã được cấp; trường hợp không đáp ứng yêu cầu, cơ sở được thông báo lý do bằng văn bản.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: a) Công văn đề nghị cấp lại, trong đó nêu rõ lý do đề nghị cấp lại; b) Bản sao Giấy xác nhận đã được cấp (nếu có). * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	03 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cơ sở đào tạo.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy xác nhận cơ sở đào tạo đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 cho chuyên gia tư vấn, đánh giá trong trường hợp bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	Không.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận, cơ sở đào tạo có nhu cầu đăng ký cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện đào tạo về tư vấn, đánh giá do bị mất, hỏng hoặc thay đổi tên, địa chỉ liên lạc.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước - Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. - Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

19. Thủ tục cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo

Trình tự thực hiện	Bước 1: Các cơ sở đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp (Cơ sở đào tạo) chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, cơ sở đào tạo sẽ được thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ. Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố đủ năng lực hoạt động đào tạo cho cơ sở theo Mẫu số 17 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN nếu cơ sở đáp ứng yêu cầu. Thời hạn hiệu lực của Thông báo tiếp nhận không quá 03 (ba) năm kể từ ngày ký. Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, cơ sở đào tạo được thông báo bằng văn bản lý do không tiếp nhận hồ sơ.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: a) Bản công bố đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo theo Mẫu số 16 phần B tại Phụ lục Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025. b) Các tài liệu chứng minh việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với phạm vi đào tạo; c) Chương trình và đề cương chi tiết đối với từng khóa đào tạo theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 36/2014/TT-BKHCN; d) Danh sách giảng viên đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 4, Điều 5 Thông tư số 36/2014/TT-BKHCN đối với từng khóa đào tạo và các tài liệu chứng minh năng lực kèm theo. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: 10 ngày.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Các cơ sở đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố đủ năng lực hoạt động đào tạo.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	- Bản công bố đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo theo Mẫu số 16 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	1. Đối với cơ sở đào tạo - Được thành lập theo quy định của pháp luật và có chức năng hoạt động trong lĩnh vực đào tạo; - Đã xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với phạm vi đào tạo; - Luôn có ít nhất 01 giảng viên thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng từ 12 tháng trở lên) đối với khóa đào tạo đánh giá hệ thống hoặc khóa đào tạo đánh giá chứng nhận sản phẩm và đáp ứng năng lực quy định tại Điều 5 Thông tư 36/2014/TT-BKHCN; Trong trường hợp cần thiết, cơ sở đào tạo có thể thuê giảng viên có năng lực đáp ứng quy định tại Điều 5 Thông tư 36/2014/TT-BKHCN; - Đã xây dựng chương trình và đề cương đào tạo chi tiết đối với khóa đào tạo đáp ứng nội dung quy định tại Điều 6 Thông tư 36/2014/TT-BKHCN; - Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu tổ chức khóa đào tạo. 2. Đối với giảng viên - Có trình độ tốt nghiệp đại học trở lên; - Có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực đào tạo; - Có năng lực tối thiểu tương đương chuyên gia đánh giá trưởng đối với tiêu chuẩn đào tạo; - Có thâm niên công tác từ 07 năm trở lên (kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học) và đã thực hiện tối thiểu 30 cuộc đánh giá với tư cách là trưởng đoàn đánh giá. 3. Yêu cầu đối với chương trình và đề cương của khóa đào tạo - Cơ sở đào tạo phải xây dựng chương trình đào tạo và đề cương đào tạo chi tiết, tối thiểu phải bảo đảm các nội dung cơ bản quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 36/2014/TT-BKHCN đối với từng khóa đào tạo.

	- Thời lượng khóa đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý hoặc chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm tối thiểu là 05 ngày, trong đó thời lượng đào tạo về kỹ năng đánh giá tối thiểu là 03 ngày. - Yêu cầu đối với việc kiểm tra giữa khóa, thi cuối khóa và cấp chứng chỉ đào tạo: + Kiểm tra giữa khóa được tiến hành bằng bài kiểm tra ngắn, trắc nghiệm hoặc thông qua thảo luận nhóm để đánh giá; + Thi cuối khóa bằng bài kiểm tra viết gồm phần tự luận và trắc nghiệm hoặc kết hợp. Bài kiểm tra cuối khóa được chấm theo thang điểm 100. Bài kiểm tra đạt yêu cầu khi đạt từ 70 điểm trở lên; + Cuối khóa đào tạo, cơ sở đào tạo căn cứ vào quá trình tham gia đào tạo, kết quả kiểm tra giữa khóa và cuối khóa để cấp chứng chỉ đào tạo cho người đạt yêu cầu.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007; - Nghị định 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa - Thông tư 36/2014/TT-BKHCN ngày 12/12/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định hoạt động đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp. - Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ NĂNG LỰC THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO

Tên tổ chức:.....

Địa chỉ liên lạc:.....

Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:.....

CÔNG BỐ:

Đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý / chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm theo tiêu chuẩn:(tên tiêu chuẩn cụ thể).

Chúng tôi xin cam kết bảo đảm năng lực và chịu trách nhiệm về hoạt động đào tạo theo các yêu cầu có liên quan của pháp luật./.

....., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

20. Thủ tục cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố bổ sung, điều chỉnh phạm vi đào tạo.

Trình tự thực hiện	Bước 1: Các cơ sở đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp (Cơ sở đào tạo) chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ, xem xét, thẩm định theo quy định: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ công bố, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, cơ sở đào tạo sẽ được thông báo đề nghị bổ sung hồ sơ. Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiến hành thẩm xét hồ sơ, ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố đủ năng lực hoạt động đào tạo cho cơ sở theo Mẫu số 17 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN nếu cơ sở đáp ứng yêu cầu. Thời hạn hiệu lực của Thông báo tiếp nhận không quá 03 (ba) năm kể từ ngày ký. Trường hợp không đáp ứng yêu cầu, cơ sở đào tạo được thông báo bằng văn bản lý do không tiếp nhận hồ sơ.
Cách thức thực hiện	- Dịch vụ bưu chính; - Nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Đăng ký trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia.
Thành phần, số lượng hồ sơ	* Thành phần hồ sơ: a) Bản công bố đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo theo Mẫu số 16 phần B tại Phụ lục Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025. b) Các tài liệu chứng minh việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với phạm vi đào tạo; c) Chương trình và đề cương chi tiết đối với từng khóa đào tạo theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 36/2014/TT-BKHCN; d) Danh sách giảng viên đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 4, Điều 5 Thông tư số 36/2014/TT-BKHCN đối với từng khóa đào tạo và các tài liệu chứng minh năng lực kèm theo. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: 10 ngày.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Các cơ sở đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm đã được cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố đủ năng lực hoạt động đào tạo

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố đủ năng lực hoạt động đào tạo.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có và đính kèm)	- Bản công bố đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo theo Mẫu số 16 phần B tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BKHCHN.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	1. Đối với cơ sở đào tạo - Được thành lập theo quy định của pháp luật và có chức năng hoạt động trong lĩnh vực đào tạo; - Đã xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 đối với phạm vi đào tạo; - Luôn có ít nhất 01 giảng viên thuộc biên chế chính thức (viên chức hoặc lao động ký hợp đồng từ 12 tháng trở lên) đối với khóa đào tạo đánh giá hệ thống hoặc khóa đào tạo đánh giá chứng nhận sản phẩm và đáp ứng năng lực quy định tại Điều 5 Thông tư 36/2014/TT-BKHCHN; Trong trường hợp cần thiết, cơ sở đào tạo có thể thuê giảng viên có năng lực đáp ứng quy định tại Điều 5 Thông tư 36/2014/TT-BKHCHN; - Đã xây dựng chương trình và đề cương đào tạo chi tiết đối với khóa đào tạo đáp ứng nội dung quy định tại Điều 6 Thông tư 36/2014/TT-BKHCHN; - Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu tổ chức khóa đào tạo. 2. Đối với giảng viên - Có trình độ tốt nghiệp đại học trở lên; - Có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực đào tạo; - Có năng lực tối thiểu tương đương chuyên gia đánh giá trưởng đối với tiêu chuẩn đào tạo; - Có thâm niên công tác từ 07 năm trở lên (kể từ thời điểm tốt nghiệp đại học) và đã thực hiện tối thiểu 30 cuộc đánh giá với tư cách là trưởng đoàn đánh giá. 3. Yêu cầu đối với chương trình và đề cương của khóa đào tạo - Cơ sở đào tạo phải xây dựng chương trình đào tạo và đề cương đào tạo chi tiết, tối thiểu phải bảo đảm các nội dung cơ bản quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 36/2014/TT-BKHCHN đối với từng khóa đào tạo.

	- Thời lượng khóa đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý hoặc chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm tối thiểu là 05 ngày, trong đó thời lượng đào tạo về kỹ năng đánh giá tối thiểu là 03 ngày. - Yêu cầu đối với việc kiểm tra giữa khóa, thi cuối khóa và cấp chứng chỉ đào tạo: + Kiểm tra giữa khóa được tiến hành bằng bài kiểm tra ngắn, trắc nghiệm hoặc thông qua thảo luận nhóm để đánh giá; + Thi cuối khóa bằng bài kiểm tra viết gồm phần tự luận và trắc nghiệm hoặc kết hợp. Bài kiểm tra cuối khóa được chấm theo thang điểm 100. Bài kiểm tra đạt yêu cầu khi đạt từ 70 điểm trở lên; + Cuối khóa đào tạo, cơ sở đào tạo căn cứ vào quá trình tham gia đào tạo, kết quả kiểm tra giữa khóa và cuối khóa để cấp chứng chỉ đào tạo cho người đạt yêu cầu.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007; - Nghị định 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa - Thông tư 36/2014/TT-BKHCN ngày 12/12/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định hoạt động đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý và chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm của tổ chức đánh giá sự phù hợp. - Thông tư số 07/2024/TT-BKHCN ngày 08/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ liên quan đến Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia. - Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ NĂNG LỰC THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO

Tên tổ chức:.....
Địa chỉ liên lạc:.....
Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:.....

CÔNG BỐ:

Đủ năng lực thực hiện hoạt động đào tạo chuyên gia đánh giá hệ thống quản lý / chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm theo tiêu chuẩn:(tên tiêu chuẩn cụ thể).

Chúng tôi xin cam kết bảo đảm năng lực và chịu trách nhiệm về hoạt động đào tạo theo các yêu cầu có liên quan của pháp luật./.

....., ngày ... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)